

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NGÀY TẾT VUI VẺ**Thời gian thực hiện: 4 tuần****Từ ngày 20 tháng 01 đến ngày 21 tháng 02 năm 2024**

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
ST T	TT			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	2	- Trẻ có khả năng thực hiện được các động tác trong bài thể dục hô hấp, tay, chân, lưng, bụng lườn.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra: thổi bóng... - Tay: Đưa bóng lên cao - Bụng: Cầm bóng lên - Chân: Bóng nảy	* Hoạt động chơi – tập - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra; thổi bóng... - Tay: Đưa bóng lên cao - Bụng: Cầm bóng lên - Chân: Bóng nảy - Tập theo bài: Sắp đến tết rồi - TCVD: Hoa nở, 5 ngón tay xinh
2	3	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động đi kết hợp với chạy	+ Đi kết hợp với chạy	* Chơi tập có chủ định: + Đi kết hợp với chạy - Trò chơi mới: Nhặt bóng, đuổi bắt
3	4	- Trẻ có thể phối hợp vận động tay-mắt: ném vào đích xa 1 - 1,2m	+ Ném vào đích xa 1 - 1.2m	* Chơi tập có chủ định: + Ném vào đích xa 1 - 1.2m - Trò chơi mới: Ném bóng vào rổ, lăn bóng
4	5	- Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò theo đường ngoằn ngoèo	+ Bò theo đường ngoằn ngoèo	* Chơi tập có chủ định: + Bò theo đường ngoằn ngoèo
5	6	- Trẻ có khả năng thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động đá bóng lên phía	+ Đá bóng lên phía trước	* Chơi tập có chủ định: + Đá bóng lên phía trước

		trước			
6	7	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo", lật mở trang sách.	+ Hai tay nhào, đảo cát, đất nặn... + Hai tay vò xé giấy, lá khô, túi bóng... + Xâu, luồn dây hoa, quả vòng cổ, vòng tay...	* Hoạt động chơi tập có chủ định - HĐVĐV: Xếp bệ đặt bình hoa, xâu vòng hoa * Hoạt động chơi	
7	8	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, vò xé giấy..., cầm, nhón, đóng, chắp ghép, chông....	+ Buộc dây gói bánh + Chắp ghép hình + Chông, xếp 6 - 8 khối. + Tập cầm bút tô, vẽ.	- Góc vận động: Vò giấy, xé lá, hoa, chơi với bóng vòng... - Góc nghệ thuật: Di màu hoa ngày tết, gói bánh chưng ngày Tết, trang trí cây mai, cây đào - Góc HĐVĐV: Thả hạt, xâu vòng hoa ngày Tết, ghép tranh mâm ngũ quả, nhón nhật đồ vật. - Trò chơi: Làm pháo hoa	

b. Dinh dưỡng và sức khỏe.

8	12	- Trẻ có thể làm được một số việc tự phục vụ, chăm sóc bản thân với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, cầm thìa xúc ăn, lấy ghế, ngồi vào bàn ăn, lấy gối đi ngủ, đi vệ sinh...).	- Tự phục vụ: + Xúc cơm + Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: lau mặt, lau miệng trước và sau khi ăn.	* Hoạt động ăn, vệ sinh cá nhân - Tổ chức bữa ăn cho trẻ - Tập cho trẻ thói quen ăn chín uống sôi - Thực hành: Lau miệng, lau mặt trước và sau khi ăn * Hoạt động chơi - Tập mặc, cởi quần áo - Thực hành: cất quần áo vào ba lô	
9	14	- Trẻ biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm: (phích nước nóng, bếp đang đun, xô nước,	- Nhận biết những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần: bếp đang đun	* HĐ chơi: - Trò chơi: An toàn cho bé đúng, sai. - Xem video nhận biết	

		giếng) khi được nhắc nhở.		<p>một số nơi nguy hiểm không được sờ vào hoặc đến gần: Bếp đang đun.....</p> <p>- Góc thao tác vai: Nấu cho em ăn, tắm cho em</p>	
2. Phát triển nhận thức					
10	16	- Trẻ có thể sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết được đặc điểm nổi bật của đối tượng: Nghe tiếng kêu của một số con vật, nhìn; sờ, ném, ngửi quả, ném thức ăn...	<p>– Nghe và nhận biết âm thanh to nhỏ, nhanh chậm của một số đồ vật: trống, loa, ti vi</p> <p>– Sờ nắn, nhìn, ngửi ... để nhận biết đặc điểm nổi bật tên gọi, mùi vị của hoa, quả quen thuộc</p> <p>- Ném vị của một số thức ăn: bánh chưng gù, bánh khảo...</p>	<p>* HĐ chơi.</p> <p>- Nghe âm thanh to – nhỏ</p> <p>- Chơi với các đồ chơi: Xắc xô, trống.</p> <p>- Trò chơi: Mũi tên vị giác, Hộp quà kì diệu</p> <p>- Góc vận động: Búa bi 2 tầng, búa cọc.</p>	
11	17	- Nghe được âm thanh to - nhỏ để nhận biết đồ vật quen thuộc.			
12	21	- Trẻ có thể nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số đồ dùng, đồ chơi. Một số phương tiện giao thông quen thuộc, hoa quả, con vật quen thuộc.	<p>- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa ngày Tết</p> <p>- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả ngày Tết</p>	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ định</p> <p>- Nhận biết mâm ngũ quả</p> <p>- Nhận biết bánh chưng, bánh dày</p> <p>- Bé có thích tết không?</p> <p>- Nhận biết hoa đào, hoa mai</p> <p>- Xem video gói bánh chưng, các hoạt động ngày tết, các món ăn ngày tết</p> <p>- TCTV: Hoa đào, hoa mai, bánh chưng, chợ hoa xuân</p>	
3. Phát triển ngôn ngữ					
13	25	- Trẻ có thể trả lời các câu hỏi: “Ai	- Trả lời và đặt câu hỏi: Cái gì?; Làm gì?; Ở đâu?; Thế nào?; Để làm	<p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Trò chuyện về các hoạt động ngày Tết,</p>	

		đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...thế nào?”	gì?; Tại sao?...	các loại hoa, quả, phong tục và món ăn ngày Tết	
14	26	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật: Ngày Tết của bé	- Nghe các bài thơ: Tết đang vào nhà, Tết là bạn nhỏ, mưa xuân, hoa đào; ca dao: Tháng giêng là tháng ăn chơi; bài hát: mùa xuân đến rồi và truyện ngắn: Ngày tết của bé - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	* Hoạt động chơi tập có chủ định - Thơ: Tết đang vào nhà, Hoa đào, Mưa xuân, Tết là bạn nhỏ - Hát: Bé và hoa, sắp đến tết rồi, bé chúc Tết, cùng mùa vui - Ca dao: Tháng giêng là tháng ăn chơi * Hoạt động ngữ - Truyện sáng tạo: Ngày tết của bé	
15	27	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Trẻ phát âm rõ các tiếng	- TCTV: Ngày tết, bông hoa đào nhỏ, đi la cà	
16	28	- Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng		
17	30	- Trẻ có khả năng sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Hoa gì đây?”; “cái gì đây?”....	- Sử dụng các từ chỉ hành động quen thuộc trong giao tiếp. Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Hoa gì đây?”; “cái gì đây?”.... + Chào hỏi, trò chuyện với người thân.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Bé tập chúc Tết - TC: Thời tiết mùa xuân	
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ					
18	42	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: Mùa xuân đến rồi - Nghe âm thanh của các nhạc cụ: xắc xô, phách tre, mõ, trống, - Hát: Sắp đến tết rồi, bé chúc tết, bé và hoa và tập vận động đơn giản	* Hoạt động chơi tập có chủ định - Hát: Bé và hoa, sắp đến tết rồi, cùng mùa vui, bé chúc Tết - Nghe hát: Mùa xuân đến rồi - Trò chơi: Hãy bắt chước, ai đoán giỏi	

			theo nhạc: Cùng múa vui	* Hoạt động ngủ: - Nghe nhạc: không lời	
19	43	- Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Nặn (xoay tròn, lăn dọc) - Xếp hình từ các khối gỗ. - Xem tranh, ảnh	* Hoạt động chơi tập có chủ định - Di màu hoa đào, hoa mai - Nặn quả ngày tết * Hoạt động chơi: - Góc học tập: Xem tranh các hoạt động ngày tết, tranh hoa quả ngày tết	

Tổng số mục tiêu: 19

PHÓ HIỆU TRƯỞNG DUYỆT

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Lò Thị Anh Thư

Nguyễn Thị Nga